

Số: 68 /BC-UBND

Đồng Hới, ngày 18 tháng 6 năm 2015

## **BÁO CÁO**

**Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 15/11/2004  
của Bộ Chính trị về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh  
công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước**

### **I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 41-NQ/TW**

Thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị (khoá IX) và Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 21/7/2005 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về bảo vệ môi trường trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, UBND thành phố đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị của thành phố tổ chức các hội nghị quán triệt, thể chế hoá quan điểm, chủ trương, nhiệm vụ đã nêu trong Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị đến cán bộ, đảng viên, các phòng, ban, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn. Trên cơ sở Nghị quyết số 41-NQ/TW, Nghị quyết số 15-NQ/TU, UBND thành phố đã tham mưu Ban Thường vụ Thành uỷ có Kế hoạch số 96/KH-TU ngày 07/11/2005 về thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đồng thời UBND thành phố đã cụ thể hóa để ban hành một số văn bản nhằm triển khai chỉ đạo thực hiện về công tác bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Từ khi triển khai thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW đến nay, trên địa bàn thành phố đã xây dựng và thực hiện một số chương trình, dự án, nhiệm vụ như: Đề án xã hội hóa cây xanh đường phố, Đề án thu gom rác thải, Dự án vệ sinh môi trường thành phố Đồng Hới, Dự án cải tạo Hồ Thành, Xây dựng nghĩa trang nhân dân thành phố Đồng Hới, Dự án Phát triển môi trường, hạ tầng đô thị để ứng phó với biến đổi khí hậu thành phố Đồng Hới, Xây dựng các cụm tiểu thủ công nghiệp, làng nghề như: làng nghề Thuận Đức, cụm tiểu thủ công nghiệp Phú Hải, Đức Ninh,... Tất cả các đề án, dự án đều phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Đảm bảo sự hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường nhằm phát triển bền vững.

Từng bước lồng ghép công tác bảo vệ môi trường vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Các chỉ tiêu, kế hoạch bảo vệ môi trường (trồng rừng, tăng tỷ lệ che phủ rừng, tỷ lệ hộ gia đình có công trình vệ sinh đạt tiêu chuẩn, hộ gia đình nông thôn, đô thị được cấp nước sạch, tỷ lệ thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt, thu gom rác thải sinh hoạt,...) đã được UBND thành phố đưa vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố 5 năm 2011 - 2015 và được lồng ghép vào trong các quy hoạch, kế hoạch và các dự án phát triển kinh tế - xã hội của các xã, phường trên địa bàn.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể và người dân về bảo vệ môi trường**

Công tác quản lý môi trường trong thời gian qua đã được UBND thành phố tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Khi Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực, UBND thành phố đã thực hiện phổ biến nhằm tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chỉ đạo, giáo dục từng bước đưa công tác bảo vệ môi trường đi vào nề nếp, đồng thời cụ thể hóa các văn bản của luật phù hợp với hoàn cảnh đặc thù của địa phương. Đến nay, việc thực thi Luật Bảo vệ môi trường đã có sự giám sát chặt chẽ của các cơ quan, ban ngành thành phố và UBND các xã, phường. Nhận thức bảo vệ môi trường của các tầng lớp đã được nâng lên, ý thức chấp hành các văn bản pháp luật của các cơ sở sản xuất kinh doanh có nhiều tiến bộ, vai trò lãnh đạo chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền địa phương các cấp đã có những chuyển biến đáng kể.

Hằng năm, hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Ngày Đại dương thế giới, Ngày Đa dạng sinh học,... UBND thành phố đã xây dựng các chương trình hành động cụ thể, tổ chức các lễ mít tinh hưởng ứng; phát động các tổ chức, các đoàn thể quần chúng nhân dân tham gia tích cực vào các phong trào bảo vệ môi trường như: Làm vệ sinh bãi biển, các khu vực công cộng, khu dân cư,...

Sau 10 năm triển khai thực hiện, công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường đã thu được những kết quả nhất định. Nhận thức trách nhiệm về công tác bảo vệ môi trường của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể đã được nâng lên một cách rõ rệt. Mặt khác, công tác chỉ đạo, tổ chức và hoạt động bảo vệ môi trường đã chú trọng hơn; phong trào bảo vệ môi trường trong nhân dân cũng đã phát triển tích cực và được nâng lên một bước.

### **2. Tổ chức và đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý môi trường**

Hệ thống tổ chức làm công tác bảo vệ môi trường thành phố Đồng Hới còn thiếu so với tình hình phát triển của địa phương, chưa đáp ứng nhu cầu công tác quản lý môi trường. Hiện tại Phòng Tài nguyên - Môi trường chỉ có 01 lãnh đạo và 01 công chức phụ trách công tác bảo vệ môi trường.

Đặc biệt là cấp xã, phường đều chưa có cán bộ chuyên trách về môi trường, cán bộ làm công tác quản lý môi trường chưa được đào tạo chuyên môn trong lĩnh vực quản lý môi trường và thường phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực quản lý khác. Hiện nay, chỉ có 02/16 xã, phường có công chức được đào tạo đúng chuyên ngành về môi trường.

### **3. Huy động nguồn lực cho công tác bảo vệ môi trường**

Trong những năm gần đây, được sự hỗ trợ của UBND tỉnh và các sở, ban, ngành chức năng đã quan tâm đầu tư cho sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa

bàn cơ bản theo đúng tinh thần Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 15/11/2005 của Bộ Chính trị. Kinh phí sự nghiệp môi trường từ ngân sách nhà nước được bố trí tăng lên hàng năm, năm sau cao hơn năm trước. Năm 2010 đã bố trí 9,15 tỷ đồng, năm 2011 bố trí 15,56 tỷ đồng tăng 70% so với năm 2010, năm 2012 bố trí 21,5 tỷ đồng, tăng 38% so với năm 2011, năm 2013 bố trí 22 tỷ đồng, tăng 2,3% so với năm 2012, năm 2014 bố trí 25,5 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2013 và năm 2015 ước thực hiện là 31,2 tỷ đồng tăng 22,3% so với năm 2014. Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường được phân bổ cho các nhiệm vụ bảo vệ môi trường trên địa bàn kịp thời, đúng quy định. Nhìn chung, nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường đã được sử dụng tương đối hiệu quả, góp phần trong việc giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp trên địa bàn.

Bên cạnh đó trên địa bàn cũng đang thực hiện các dự án bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu được sử dụng vốn vay từ các tổ chức phi chính phủ như: Dự án Vệ sinh môi trường thành phố Đồng Hới vay vốn của Ngân hàng Thế giới với số tiền là 73,8 triệu USD, Dự án Phát triển môi trường, hạ tầng đô thị để ứng phó với biến đổi khí hậu thành phố Đồng Hới vay vốn của Ngân hàng ADB với số tiền là 38 triệu USD, Dự án đẩy mạnh sáng kiến giảm thiểu biến đổi khí hậu vì lợi ích phụ nữ thành phố Đồng Hới - Quảng Bình vay vốn của Ngân hàng ADB với số tiền là 1 triệu USD,... và hiện nay đang xúc tiến vay vốn của Ngân hàng Thế giới để thực hiện Dự án vệ sinh môi trường thành phố Đồng Hới giai đoạn 2 với số tiền là 66 triệu USD.

Công tác xã hội hóa về vệ sinh môi trường trong những năm qua đã được UBND thành phố quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, khuyến khích các cá nhân, tổ chức các thành phần kinh tế tham gia bảo vệ môi trường. Chỉ đạo các cấp, các ngành và các tổ chức đoàn thể xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ môi trường, đa dạng hóa các loại hình bảo vệ môi trường, xây dựng mô hình cộng đồng tham gia bảo vệ môi trường, đưa các tiêu chí về bảo vệ môi trường vào các tiêu chí để đánh giá. Đã thực hiện tốt công tác xã hội hóa thu gom và xử lý rác thải trên địa bàn thành phố, hiện đang triển khai xây dựng Nhà máy phân loại, xử lý rác thải, sản xuất biogas và phân bón khoáng hữu cơ do Công ty TNHH Phát triển Dự án Việt Nam đầu tư, khi nhà máy đi vào hoạt động sẽ đóng góp rất lớn cho công tác bảo vệ môi trường hiện nay trên địa bàn, giảm bớt chi phí của nhà nước dành cho xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

#### **4. Kết quả thực hiện nhiệm vụ**

Ủy ban nhân dân thành phố đã và đang tập trung chỉ đạo các phòng, ban, UBND các xã, phường triển khai và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch của Thường vụ Thành ủy; Chương trình hành động của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện chương trình hành động số 23-Ctr/TU ngày 16/8/2013 của Ban thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

*a) Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường.*

UBND thành phố đã chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến những quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, mở các lớp tập huấn về môi trường đối với các tổ chức đoàn thể và nhân dân.

Thường xuyên tham gia tập huấn, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức các lớp bảo vệ môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản, bảo vệ môi trường cho các đối tượng là cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và cán bộ phụ trách công tác bảo vệ môi trường tại các xã, phường; tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức thành phố và xã, phường về công tác bảo vệ môi trường và trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

*b) Công tác ban hành văn bản theo thẩm quyền quy định, cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch về bảo vệ môi trường:*

- Xây dựng Kế hoạch bảo vệ môi trường và dự toán chi sự nghiệp môi trường hàng năm nhằm đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch của năm trước và dự toán kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ môi trường năm sau.

- Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác bảo vệ môi trường hàng năm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ trên địa bàn.

- Đã bố trí kinh phí sự nghiệp môi trường để đảm bảo phục vụ các hoạt động bảo vệ môi trường trên địa bàn theo đúng quy định.

- Tập trung đẩy mạnh xây dựng các cụm tiêu thụ công nghiệp như: Cụm tiêu thụ công nghiệp: Thuận Đức, Bắc Nghĩa, Phú Hải,... nhằm đưa các cơ sở sản xuất nằm trong khu dân cư đến các địa điểm đảm bảo chịu tải về môi trường.

*c) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện chiến lược, chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ về bảo vệ môi trường.*

UBND thành phố đã chỉ đạo các đơn vị làm tốt nhiệm vụ bảo vệ môi trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể tổ chức các sự kiện nhằm nâng cao nhận thức môi trường cho các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân như tổ chức tốt các hoạt động Tuần Lễ quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường (29/4-6/5), Ngày Môi trường thế giới (05/6) Ngày Đa dạng sinh học, Ngày làm cho thế giới sạch hơn.

Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND các xã, phường tăng cường công tác kiểm tra các cơ sở, điểm gây ô nhiễm môi trường, hàng năm đã xây dựng và tổ chức thực hiện các Kế hoạch kiểm tra công tác bảo vệ môi trường nhằm kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các cơ sở sản xuất trên địa bàn; phối hợp chặt chẽ với Chi cục Bảo vệ môi trường, Sở Tài nguyên và Môi

trường, Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường kiểm tra xử lý đối với các trường hợp vi phạm Luật Bảo vệ môi trường.

Triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo vệ môi trường theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và các nhiệm vụ được nêu trong các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện các nhiệm vụ, chiến lược, kế hoạch có liên quan.

Qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường ở các cấp, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy định của Luật Bảo vệ môi trường, ngăn chặn, xử lý kịp thời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường. Nhận thức bảo vệ môi trường của các tầng lớp nhân dân đã được nâng lên rõ rệt, ý thức chấp hành các văn bản pháp luật của các cơ sở sản xuất kinh doanh có nhiều tiến bộ, vai trò lãnh đạo chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền địa phương các cấp đã có những chuyển biến đáng kể. Cụ thể:

- Công tác bảo vệ môi trường biển, vùng ven bờ, sông ngòi đã được chú trọng thực hiện, đã nâng cấp, xây dựng hoàn thiện hệ thống đê kè dọc bãi biển Hải Thành, hệ thống đê kè sông Nhật Lệ, sông Cầu Rào, sông Lệ Kỳ và một số khu vực trọng điểm khác. Công tác vệ sinh môi trường tại các khu vực bãi biển, sông Nhật Lệ đã được UBND thành phố đặt hành dịch vụ công ích cho BQL các bãi tắm biển, Trung tâm Công viên - Cây xanh thực hiện.

- Công tác thu gom và xử lý chất thải rắn đã có những bước tiến quan trọng, đã đóng cửa bãi rác Cỏ Cúp và đưa vào hoạt động bãi rác chung Đồng Hới - Bồ Trạch, thời gian tới dự án sử dụng rác làm phân bón vi sinh của Công ty TNHH Phát triển Dự án Việt Nam đi vào hoạt động sẽ đóng góp nhiều hơn nữa cho công tác xử lý rác trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa thu gom rác thải, đến nay công tác thu gom rác thải trên địa bàn đạt tỷ lệ trên 91%. Chất thải nguy hại phát sinh trên địa bàn đã từng bước được quản lý chặt chẽ, đã thu gom và xử lý triệt để theo đúng quy định, 100% chất thải y tế phát sinh đã được xử lý.

- Hệ thống thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt đã được đầu tư cơ bản, đã đưa vào vận hành hệ thống thu gom và Trạm xử lý nước thải sinh hoạt Đức Ninh, tỷ lệ thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt đạt khoảng 70%, hàng ngày Trạm xử lý nước thải sinh hoạt Đức Ninh đã xử lý khoảng 6.000 m<sup>3</sup> đến 7.000 m<sup>3</sup> nước thải sinh hoạt góp phần giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường trong khu dân cư.

- Đã thực hiện có hiệu quả Đề án xã hội hóa cây xanh đường phố Đồng Hới giai đoạn 2011 - 2015, trong 5 năm thực hiện đề án đã trồng mới từ 8.000 đến 10.000 cây, với tổng nguồn vốn bố trí khoảng 12 tỷ - 15 tỷ đồng, đến nay các tuyến đường phố trên địa bàn đã được trồng cây xanh đảm bảo cảnh quan môi trường. Tổng số cây xanh đường phố hiện có là 16.890 cây tập trung chủ yếu trên 103/174 tuyến (dài 82,9 km).

- Đồng Hới có 3 cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg, đến nay trên địa bàn đã xử lý, giải quyết và đưa được 2 cơ sở ra khỏi danh sách trong Quyết định 64/2003/QĐ-TTg là Bãi rác Cỏ Cúp, Nhà máy Đông lạnh Đồng Hới, chỉ còn Bệnh viện Đa khoa Đồng Hới vẫn còn nằm trong Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg vì lò đất chất thải y tế xử lý khí thải chưa đảm bảo quy chuẩn cho phép trước khi thải ra môi trường.

- Các cơ sở sản xuất kinh doanh và dịch vụ trên địa bàn đã cơ bản tuân thủ đầy đủ các thủ tục theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, đã đầu tư hệ thống xử lý chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất, kinh doanh đảm bảo quy chuẩn trước khi thải ra môi trường.

*d) Công tác tổ chức đăng ký và kiểm tra việc thực hiện cam kết bảo vệ môi trường*

Công tác lập, thẩm định và cấp các thủ tục cam kết bảo vệ môi trường đã được thực hiện theo đúng quy định, góp phần quan trọng cho việc dự báo và xây dựng các biện pháp kiểm soát, phòng ngừa ô nhiễm cho các dự án đầu tư trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn, cụ thể: từ năm 2006 đến nay đã tổ chức đăng ký và phê duyệt bản cam kết bảo vệ môi trường cho 643 công trình/dự án triển khai trên địa bàn.

Hàng năm, UBND thành phố giao Phòng Tài nguyên và Môi trường lập kế hoạch và tổ chức kiểm tra việc thực hiện cam kết bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn sau khi đã được đăng ký xác nhận.

*e) Công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về môi trường theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo và các quy định khác của pháp luật liên quan.*

UBND thành phố giao Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì và thường xuyên phối hợp Chi cục Bảo vệ môi trường, Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường, UBND các xã, phường kiểm tra việc chấp hành pháp luật về môi trường của các đơn vị sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn. Qua kiểm tra đã hướng dẫn, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm và kiểm soát ô nhiễm môi trường của các tổ chức, cá nhân trong quá trình hoạt động phát sinh chất thải làm ảnh hưởng đến môi trường. Đồng thời, đã phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật. Đã ban hành hơn 80 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực môi trường theo thẩm quyền với số tiền phạt trên 100 triệu đồng, từng bước đưa công tác quản lý nhà nước lĩnh vực môi trường dần đi vào nề nếp, chấn chỉnh tình trạng vi phạm pháp luật.

UBND thành phố đã tích cực chỉ đạo các cơ quan chức năng rà soát nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo về môi trường tại địa phương, chỉ đạo các xã, phường và các cơ quan chức năng thụ lý, giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của mình, kiên quyết không để xảy ra các vụ

việc khiếu nại, tố cáo gây gắt, nổi cộm, tồn đọng trên địa bàn. Đến nay, công tác giải quyết kiến nghị, khiếu nại tố cáo về môi trường đã được giải quyết dứt điểm.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Những kết quả đạt được**

Thực hiện Luật Bảo vệ môi trường, các văn bản hướng dẫn thi hành và các văn bản chỉ đạo của tỉnh. Đồng thời, với sự chỉ đạo sâu sát của Thành uỷ, trong thời gian qua, UBND thành phố đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời, hiệu quả trong công tác bảo vệ môi trường, đã đưa công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn có nhiều chuyển biến tích cực. Nhận thức về bảo vệ môi trường của các cấp, các ngành, UBND các xã, phường và nhân dân đã được nâng lên đáng kể. Mức độ gia tăng ô nhiễm và các sự cố môi trường đã từng bước hạn chế.

#### **2. Những hạn chế, yếu kém**

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế như: đầu tư ngân sách nhà nước về bảo vệ môi trường tuy có tăng nhưng vẫn còn quá ít so với yêu cầu thực tế, dẫn đến phân tán, dàn trải, hiệu quả chưa cao; nhận thức về bảo vệ môi trường, sản xuất sạch hơn và phát triển bền vững của nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ chưa đầy đủ, ý thức bảo vệ môi trường còn thấp; một số đơn vị sản xuất, kinh doanh chỉ quan tâm đến lợi nhuận, ít chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường; lãnh đạo chính quyền địa phương một số xã, phường chưa coi trọng công tác bảo vệ môi trường, công tác tuyên truyền về bảo vệ môi trường cho nhân dân còn hạn chế.

#### **3. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém**

##### *a) Nguyên nhân chủ quan:*

Một số cấp uỷ Đảng, Chính quyền chưa quan tâm đúng mức trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đối với công tác bảo vệ môi trường, trong nhận thức còn thiên lệch nhiều về tăng trưởng kinh tế nên còn có những chủ trương, quyết định chưa cân nhắc kỹ đến vấn đề bảo vệ môi trường.

Công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường chưa toàn diện và sinh động, quy mô còn hẹp, chưa có lực lượng chuyên nghiệp nên hiệu quả chưa cao. Một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa có nhận thức đầy đủ về công tác bảo vệ môi trường và chưa có ý thức tốt trong việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường.

Lực lượng cán bộ quản lý môi trường còn quá mỏng; hành lang pháp lý vẫn còn nhiều bất cập nên các hoạt động này vẫn chưa thực sự chủ động.

Kết cấu hạ tầng bảo vệ môi trường còn nhiều bất cập: Hệ thống thu gom, xử lý rác thải vẫn chưa đạt yêu cầu; hệ thống thoát và xử lý nước thải đã được đầu tư tuy nhiên đến nay vẫn chưa được hoàn chỉnh.

Một số cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ chưa chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường, còn có ý thức né tránh, đối phó nhằm hạn chế việc thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm do hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình gây ra.

*b) Nguyên nhân khách quan:*

Vẫn còn nhiều văn bản hướng dẫn dưới Luật, Nghị định chưa được ban hành kịp thời nên công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường gặp khó khăn.

Năng lực cán bộ quản lý môi trường ở cấp xã còn chưa đáp ứng được yêu cầu trong việc tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền về bảo vệ môi trường.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ**

Để triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, UBND thành phố xác định trong thời gian tới tiếp tục thực hiện tốt quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp sau:

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đa dạng sinh học và các văn bản hướng dẫn.

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 23/01/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban chấp hành Trung ương về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18/3/2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, đánh giá các chỉ tiêu môi trường trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ được giao; các Kế hoạch của Thường vụ Thành uỷ; Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn và Chương trình hành động của Thành uỷ về Thực hiện Chương trình hành động số 23-Ctr/TU ngày 16/8/2013 của ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (Khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu cho mọi tầng lớp nhân dân và cán bộ trên địa bàn thành phố.

- Hỗ trợ xử lý các điểm gây ô nhiễm môi trường: Tập trung xử lý ô nhiễm nguồn nước, ô nhiễm môi trường tại các khu dân cư, các cụm tiểu thủ công nghiệp; quản lý chất thải rắn các khu dân cư; bảo vệ đa dạng sinh học, ...

- Tăng cường năng lực quản lý môi trường: Tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật về môi trường; đào tạo, tập huấn chuyên môn, quản lý về bảo vệ môi trường cho cấp xã, phường.



- Quản lý chất thải: Khuyến khích, hỗ trợ các cá nhân, tổ chức, các thành phần kinh tế tham gia việc thu gom và xử lý rác thải, hướng tới việc thu gom, phân loại rác thải tại nguồn.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở, đơn vị và các khu vực điểm nóng về môi trường;

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị, UBND thành phố kính đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- BTV Thành ủy;
- CT, PCT UBND thành phố;
- Phòng Tài nguyên - Môi trường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**LU. CHỦ TỊCH**



**HOÀNG ĐÌNH THẮNG**